TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 83/2025/HS-ST Ngày 02 - 6 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân*:* Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Vũ Thị Dinh.

Thư ký phiên tòa*:* Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa*:* Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2025/TLST- HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2025/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Lương Xuân M, sinh ngày 08/9/1971 tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Phúc Trung, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 034071006097; con ông Lương Văn Tình và bà Hoàng Thị Nguyệt; có vợ là Đinh Thị Tâm, sinh năm 1969 (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án: Bản án số 34/2023/HSST ngày 18/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/6/2024, nộp xong án phí ngày 20/10/2023, chưa nộp 5.000.000 đồng tiền phạt bổ sung). Tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 33/HSST ngày 02/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2018, chấp hành xong án phí ngày 27/5/2011), bản án này tuy chưa hết thời gian xoá án tích nhưng đã được sử dụng là tình tiết định khung khi xét xử bị cáo tại Bản án số 34/2023/HSST ngày 18/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thuỵ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không xác định là tiền án. Bản án số 78/HSST ngày 15/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2020, chấp hành xong án phí ngày 28/11/2019).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/3/2025 đến ngày 25/3/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại phân Trại tạm giam thành phố Thái Bình. Được dẫn giải có mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Đỗ Văn Kiên, sinh năm 1958 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Đồng Uyên, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Văn Dương, sinh năm 1965 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Nha Xuyên, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/3/2025, Lương Xuân M đi bộ từ nhà ra trục đường thôn Xuân Phố, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình rồi đi nhờ xe mô tô của người qua đường để đến ngã tư Vô Hối, thuộc xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tìm mua ma tuý để sử dụng cho bản thân. Tại đây M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng được 10 gói ma túy (đựng trong túi nilon trong suốt có nẹp cài viền màu đỏ), loại Heroine, có khối lượng 0,4803 gam. M cất giấu ma tuý vào trong túi quần phía trước đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô của người qua đường để về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến đường trục thôn Xuân Phố, xã Thái Phúc thì M xuống xe, khi đang đi bộ trên đường thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình và Công an xã Thái Phúc phát hiện, yêu cầu kiểm tra, M tự giác lấy 10 gói ma túy trong túi quần giao nộp. Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc lập biên bản, thu giữ vật chứng và dẫn giải M đến trụ sở Công an xã Thái Phúc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình khám xét khẩn cấp chỗ ở của M nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác.

Bản Kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 25/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,4803 gam.

Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSTT ngày 19/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Lương Xuân M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lương Xuân M và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Xuân M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249; khoản 3 Điều 35; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Xuân M mức án từ 02 năm 06 đến 02 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền,trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Hồi 13 giờ ngày 20/3/2025, tại trục đường thôn Xuân Phố, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình và Công an xã Thái Phúc bắt quả tang Lương Xuân M tàng trữ trái phép 10 gói ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,4803 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Mặt khác hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 20/3/2025. Kết luận giám định số 267/KL-KTHS ngày 25/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến: ông Đỗ Văn Kiên và ông Nguyễn Văn Đương và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lương Xuân M có hành vi tàng trữ trái phép 0,4803 gam Heroine để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Xuân M đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án và phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi liên quan đến ma túy trong đó có 01 lần chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa nộp phạt bổ sung của bản án trước nhưng vẫn dùng 2.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng nên cần phải tiếp tục xử phạt bổ sung bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lương Xuân M khai mua ma tuý của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình

sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Xuân M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Xuân M 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2025.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,4378 gam và toàn bộ phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 267/ KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy).

4. Về án phí: Bị cáo Lương Xuân M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Xuân M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/6/2025.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vương